

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 292/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Ấp G, xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

- **Bị đơn:** Ông Lê Văn B, sinh năm 1980; nơi cư trú: Số nhà 227, khóm T, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm 1988 và ông Lê Văn B, sinh năm 1980 (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 05, ngày 12/02/2008).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Bạch T và ông Lê Văn B có 02 người con chung tên Lê Tuất K, sinh ngày 16/5/2009 và Lê Nguyễn Bảo N, sinh ngày 01/4/2017. Bà T và ông B tự thỏa thuận (được sự đồng ý của cháu K) giao hai người con chung cho bà T nuôi dưỡng.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung đối với ông B, nhưng nếu ông B lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con đối với ông B.

- Về cấp dưỡng; về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bạch T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm 150.000 đồng (*một trăm năm chục ngàn đồng*), trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) bà T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, theo biên lai thu tiền số 0002375 ngày 18/9/2023 và được nhận lại 150.000 đồng (*một trăm năm chục ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thành phố V;
- CC THADS thành phố V;
- UBND phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Thanh Hồng